

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 4 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012  
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Phát triển  
khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa,  
hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng  
xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”  
trên địa bàn huyện Tuy Phước**

Theo đề nghị của Ban Tuyên giáo Huyện ủy tại Công văn số 50-CV/BTG ngày 21/3/2022 về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). UBND huyện Tuy Phước báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn huyện Tuy Phước cụ thể như sau:

### **I. CÔNG TÁC HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Công tác quán triệt tuyên truyền**

Kể từ khi Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH TW Đảng khóa XI được ban hành, UBND huyện đã tổ chức quán triệt và phổ biến tuyên truyền nội dung của Nghị quyết, Kế hoạch đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện, thông qua nhiều hình thức như: Đưa tin trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở; Trang thông tin điện tử của huyện; các Hội nghị sinh hoạt định kỳ của các cơ quan, đơn vị và các cấp chính quyền,... Qua triển khai nghiên cứu, tuyên truyền quán triệt Nghị quyết của BCH TW Đảng và Kế hoạch của huyện ủy, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân cơ bản đã nắm được những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và Kế hoạch đã đề ra; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị của huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch.

#### **2. Công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện**

Trên cơ sở tinh thần của Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH TW Đảng khóa XI và các Kế hoạch, Chương trình hành động của Huyện ủy về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, theo đó quy định

rõ trách nhiệm cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn và công tác phối hợp giữa Mặt trận, các hội đoàn thể trong tổ chức triển khai thực hiện. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn căn cứ vào các nội dung Kế hoạch của Huyện ủy, Kế hoạch của UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện và cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương mình, để triển khai thực hiện.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, UBND huyện thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện thông qua các Hội nghị trực báo và các buổi làm việc với các xã, thị trấn; đồng thời duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ và đột xuất khi cần thiết nhằm kịp thời chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết**

#### **1.1. Về thực trạng hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện**

Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện đã dần được ổn định, củng cố và ngày càng đi vào chiều sâu; đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Xác định phát triển khoa học và công nghệ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội. 10 năm qua, trên cơ sở tinh thần của Nghị quyết số 20-NQ/TW của BCH TW Đảng khóa XI và các Kế hoạch của Huyện ủy về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành các Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, xây dựng Kế hoạch cụ thể để tập trung lãnh đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả.

UBND huyện đã giao chức năng tham mưu quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, theo đó Phòng đã phân công cán bộ lãnh đạo, bố trí chuyên viên kiêm nhiệm phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ. Đồng thời, huyện cũng đã thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN nhằm tư vấn cho UBND huyện định hướng phát triển khoa học và công nghệ, xác định các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm, tư vấn ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật và nhân rộng kết quả nghiên cứu. Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN huyện đã hoạt động tương đối hiệu quả, phát huy tốt vai trò và trách nhiệm của mình. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ luôn bám sát định hướng nghiên cứu ứng dụng và được triển khai đa dạng trên nhiều lĩnh vực: Y tế, văn hóa, giáo dục, nông nghiệp, công nghiệp, bảo vệ môi trường,... đáp ứng được phần lớn các nhu cầu thực tế cần giải quyết ở địa phương, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, phát triển nghề mới, vệ sinh môi trường dần dần được cải thiện.

Hoạt động xây dựng các mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống đã được huyện chú trọng đẩy mạnh trong thời gian qua. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, cơ sở về việc sử dụng, giữ gìn và phát triển giá trị nhãn hiệu; nâng cao chất lượng sản phẩm; giảm tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng xuất hiện trên địa bàn huyện; đồng thời đã nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn.

Công tác thanh tra, kiểm tra đo lường và chất lượng hàng hóa cũng được quan tâm. Thời gian qua, đã tích cực phối hợp với các ngành tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra kết hợp với các đợt thanh tra, kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn, đặc biệt vào các dịp lễ, tết, các đợt cao điểm. Nhìn chung qua kiểm tra các doanh nghiệp, cơ sở đều thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về pháp luật khoa học và công nghệ, vệ sinh an toàn thực phẩm, một số cơ sở chưa hoàn chỉnh thủ tục pháp lý đã được Đoàn kiểm tra nhắc nhở, một số cơ sở có ý không chấp hành đã được đoàn kiểm tra xử phạt nghiêm minh.

UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng của huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn có các sản phẩm đặc trưng của huyện triển khai nghiên cứu một số giải pháp nhằm duy trì và phát triển. Đồng thời đã phối hợp với Sở KH&CN triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, phổ biến pháp luật, hướng dẫn các tổ chức và cá nhân quan tâm đến việc đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho một số sản phẩm đặc trưng của địa phương. Đến nay, huyện đã có 01 sản phẩm truyền thống (*Nem chả chợ Huyện*) được Cục Sở hữu trí tuệ cấp chứng nhận sở hữu nhãn hiệu tập thể.

Công tác đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào quản lý nhà nước, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính cũng được UBND huyện đặc biệt quan tâm chú trọng. Hiện nay, các cơ quan chuyên môn của huyện đã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 do UBND huyện ban hành. Thủ tục hành chính được triển khai trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ nhu cầu của người dân thuộc thẩm quyền giải quyết đối với cấp huyện là 186/337 đạt 55,19% và cấp xã là 79/163 đạt 48,47%. Chỉ số cải cách hành chính của UBND huyện hằng năm đều tăng, bảo đảm tính công khai minh bạch trong giải quyết công việc của nhân dân, góp phần phòng chống tham nhũng hiệu quả trong cán bộ, công chức.

## **1.2. Về phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học**

Thời gian qua, UBND huyện chú trọng ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào tất cả các lĩnh vực sản xuất và đời sống trên địa bàn. Trong đó, chú trọng phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học nhằm tạo sự phát triển đồng đều giữa các lĩnh vực kinh tế - xã hội của huyện. Kết quả đạt được trên từng lĩnh vực khoa học cụ thể như sau:

### **1.2.1. Khoa học xã hội và nhân văn**

- Xác định du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng gắn với tâm linh, tín ngưỡng là thế mạnh để phát triển du lịch, huyện đã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực này; việc trùng tu, bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa, cách mạng được quan tâm đầu tư. Từ nhiều nguồn vốn khác nhau của tỉnh, huyện và từ nguồn vốn xã hội hóa, 10 năm qua, huyện đã đầu tư trên 18 tỷ đồng để trùng tu, tôn tạo một số di tích lịch sử văn hóa, cách mạng trên địa bàn, cụ thể: Nhà Bia tưởng niệm di tích Vụ thăm sát Vinh Quang, Di tích lịch sử vụ thăm sát Nho Lâm, Đền thờ Danh nhân văn hóa Đào Tấn, Khuôn viên mộ cụ Nguyễn Diêu, Nhà lưu niệm Chi bộ Đề Pô – Diêu Trì, Đình Nhà Văn chỉ Tuy Phước, Nhà lưu niệm Xuân Diêu.

- Công tác khôi phục bảo tồn các di tích lịch sử tiếp tục được quan tâm, có 05 di tích mới được công nhận di tích cấp tỉnh trong 10 năm qua (*di tích mộ Lê Đại Cang, di tích mộ Phó tướng Lê Tuyên, di tích mộ Nguyễn Diêu, di tích Nước Mặn - Nơi phôi thai chữ Quốc Ngữ, Chi bộ Đề Pô - Diêu Trì*) nâng tổng số di tích được xếp hạng trên địa bàn huyện là 16 di tích (*04 di tích cấp Quốc gia, 12 di tích cấp Tỉnh*).

- Phối hợp với Trung tâm xúc tiến du lịch tỉnh và các đơn vị có liên quan liên kết xây dựng từng bước hình thành các Tour du lịch nội huyện kết nối với các tuyến, điểm du lịch của tỉnh để giới thiệu với du khách tham quan về mảnh đất và con người Tuy Phước. Thời gian qua, huyện đã đón hơn 71.179 đoàn với khoảng 71.179 lượt khách trong và ngoài huyện đến thăm và tham quan các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn; đón tiếp trên 2.000 lượt người đến thăm các cơ sở thờ tự trong các dịp lễ, tết. Tổng doanh thu hoạt động dịch vụ du lịch ước đạt 13,5 tỷ đồng.

### **1.2.2. Khoa học nông nghiệp**

- Công tác ứng dụng khoa học, nâng cao kỹ thuật trong sản xuất nông, lâm nghiệp luôn được quan tâm. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo định hướng sản xuất nông nghiệp đô thị ứng dụng công nghệ cao. Tập trung ứng dụng khoa học và công nghệ vào từng khâu sản xuất theo hướng tiêu chuẩn nông nghiệp sạch, sản phẩm an toàn và thân thiện với môi trường, nâng cao hàm lượng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên lĩnh vực nông nghiệp. Nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa ở từng khâu sản xuất, cải tiến quy trình sản xuất và ứng dụng bán tự động một số khâu chủ yếu. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi từng bước được thay thế bằng các giống có năng suất, chất lượng đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa và nguyên liệu cho công nghiệp chế biến.

Nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất mang lại hiệu quả và đang được nhân rộng tại nhiều địa phương. Từ nguồn vốn sự nghiệp khuyến nông hàng năm và các nguồn vốn hỗ trợ khác, huyện đã triển khai hơn 25 mô hình chuyên giao khoa học kỹ thuật trên lĩnh vực nông nghiệp. Phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức khảo sát kiểm nghiệm, bổ sung giống cây trồng có năng suất cao,

chất lượng tốt, chống chịu với điều kiện thời tiết sâu bệnh, đáp ứng nhu cầu của thị trường như trồng giống lúa ST25, bước đầu đánh giá phù hợp với điều kiện thời tiết và thổ nhưỡng của địa phương; triển khai và khuyến khích áp dụng tiêu chuẩn VietGAP vào sản xuất nông nghiệp như các sản phẩm rau, dưa của HTX nông nghiệp Phước Hiệp.

### **1.2.3. Khoa học kỹ thuật và công nghệ**

Hoạt động khoa học kỹ thuật và công nghệ trên địa bàn huyện chủ yếu tập trung vào ứng dụng, chuyển giao và nhân rộng các mô hình tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và quản lý nhà nước.

Hoạt động hỗ trợ tuyên truyền, ứng dụng các công nghệ trên lĩnh vực CN-TTCN và làng nghề được đẩy mạnh. Nhìn chung các hoạt động hỗ trợ tuyên truyền, ứng dụng các công nghệ trên lĩnh vực CN-TTCN và làng nghề triển khai trên địa bàn huyện hầu hết mang lại hiệu quả rõ rệt góp phần tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, xác lập quyền sở hữu chứng nhận hàng hóa cho sản phẩm đặc trưng của huyện (Nem chả chợ huyện), tạo điều kiện tăng thu nhập kinh tế cho người dân, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

UBND huyện đã tích cực vận động, hướng dẫn cũng như hỗ trợ cho các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn huyện tham dự các cuộc thi dành cho sản phẩm của địa phương như “Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP” và “Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu”. Theo đó, UBND tỉnh công nhận 01 sản phẩm đạt hạng 5 sao và 07 sản phẩm đạt hạng 3 sao đối với sản phẩm OCOP; 10 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; Bộ Công Thương công nhận 01 sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia năm 2021 góp phần quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm địa phương.

Hoạt động khuyến công và công tác hỗ trợ, khuyến khích phát triển công nghiệp tiếp tục được quan tâm. Hàng năm, từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện đã hỗ trợ đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị vào sản xuất cho một số cơ sở, doanh nghiệp. Qua đó góp phần đổi mới dây chuyền máy móc thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, quảng bá thương hiệu, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và giảm chi phí trong hoạt động sản xuất.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được đẩy mạnh. Trong những năm qua, UBND huyện đã triển khai ứng dụng hệ thống SMS tích hợp với hệ thống một cửa điện tử tại UBND huyện; hệ thống Văn phòng điện tử, Thư điện tử công vụ huyện; triển khai áp dụng phần mềm Một cửa điện tử liên thông từ huyện đến xã, thị trấn, có khả năng kết nối liên thông với phần mềm Một cửa điện tử tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; trang bị hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ... Việc triển khai các ứng dụng này, góp phần khai thác có hiệu quả các ứng dụng CNTT

xây dựng chính quyền điện tử, hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin; đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình xử lý các TTHC thuộc phạm vi giải quyết của UBND huyện, góp phần thực hiện nhiệm vụ CCHC, từng bước nâng cao lòng tin của nhân dân và doanh nghiệp khi đến giao dịch.

#### **1.2.4. Khoa học y dược**

Thời gian qua, ngành Y tế huyện tiếp tục tập trung ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ mới; tăng cường chuyển giao khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực y - dược giúp giải quyết, điều trị các bệnh yêu cầu đến kỹ thuật cao; triển khai chuyển giao công nghệ mới và đầu tư các máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại trong công tác khám chữa bệnh; ứng dụng các phương pháp khoa học và công nghệ trong xử lý chất thải y tế. Hiện nay, Trung tâm y tế huyện đã ứng dụng một số tiến bộ khoa học và công nghệ trong quản lý, điều hành, khám và chữa bệnh như: Triển khai ứng dụng hệ thống rút số thứ tự tự động và hệ thống máy quét thẻ BHYT; ứng dụng phần mềm VIMES, phần mềm HOME.ONE, phần mềm VNPT HIS, phần mềm Pacs (quản lý chẩn đoán hình ảnh), sử dụng bệnh án số tại tất cả các khoa, hóa đơn điện tử và thu viện phí không dùng tiền mặt; đầu tư hệ thống chụp CT Sacner, hệ thống phẫu thuật nội soi tiêu hóa, hệ thống Gây mê phẫu thuật, Phẫu thuật kết hợp xương, Xquang cao tần, máy nội soi tiêu hoá;... Qua đó, đã giúp giảm thời gian chờ đợi KCB của người bệnh; giảm các thủ tục hành chính thủ công, quản lý được dữ liệu KCB và thuận tiện trong thanh toán KCB với cơ quan BHXH; bảo mật dữ liệu, quản lý quy trình và lịch trình KCB, đồng thời tiết kiệm chi khám chữa bệnh cho người dân.

#### **1.2.5. Khoa học giáo dục**

Chỉ đạo ngành GD&ĐT huyện tiếp tục tập trung nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các cấp học. Công tác ứng dụng, chuyển giao và tiếp thu công nghệ mới, công nghệ thông tin vào công tác quản lý, giảng dạy và học tập của ngành Giáo dục được chú trọng, khuyến khích. Trên cơ sở đó, ngành GD&ĐT huyện đã tổ chức ứng dụng và triển khai một số nội dung như ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy, học tập, xây dựng bài giảng điện tử theo chuẩn e-learning, xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tài liệu, sách điện tử... để bổ sung vào kho học liệu số. Công tác đăng ký đề tài sáng kiến trong ngành Giáo dục tiếp tục được quan tâm. 10 năm qua có trên 2.000 đề tài sáng kiến, kinh nghiệm được Hội đồng Sáng kiến huyện thẩm định và công nhận. Qua đó góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng trong công tác quản lý, chỉ đạo dạy và học trong toàn ngành Giáo dục.

## **2. Đánh giá chung về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện**

### **2.1. Ưu điểm, hạn chế**

#### **- Ưu điểm**

Được sự quan tâm, theo dõi và chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện. Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, các Chương trình hành động, kế hoạch của Huyện ủy và UBND huyện, hoạt động khoa học và công nghệ của huyện đã có những chuyển biến tích cực. Các tiến bộ khoa học và công nghệ từng bước được ứng dụng vào nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh, hành chính, giáo dục, y tế, nông nghiệp, công nghiệp... Qua đó góp phần tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện. Đặc biệt, đã nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về sức mạnh của khoa học và công nghệ trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa và góp phần thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **- Hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động khoa học và công nghệ trong thời gian qua vẫn còn một số hạn chế như sau: Hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống còn chậm so với yêu cầu; công tác đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ, xây dựng đề tài trong các cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chủ yếu còn tập trung cho công tác chuyên môn; một số xã, thị trấn còn chưa chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ chưa thực sự chủ động trong việc đề xuất các mô hình có khả năng ứng dụng tại địa phương; công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ còn nhiều hạn chế; đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ chủ yếu là từ vốn ngân sách, mức đầu tư còn thấp, chưa tạo nên những đột phá trong chuyển giao và ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật; năng lực công nghệ của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn yếu, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ít quan tâm đến hoạt động nghiên cứu; chưa có biên chế chuyên trách về khoa học và công nghệ.

### **2.2. Nguyên nhân hạn chế**

Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do: Một số cấp ủy đảng, chính quyền còn chưa nhận thức đúng mức về vai trò then chốt của khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội; thiếu các giải pháp chỉ đạo cụ thể để đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ tại đơn vị, địa phương; một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chưa thật sự quan tâm ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ vào sản xuất kinh doanh nên chất lượng sản phẩm chưa cao, giá thành sản phẩm thiếu tính cạnh tranh.

### **2.3. Bài học kinh nghiệm**

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, các Chương trình hành động, kế hoạch của Huyện ủy và UBND huyện, UBND huyện rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở phải quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thường xuyên và liên tục nội dung các chương trình về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện, làm cho mỗi cán bộ, công chức, đảng viên và người dân nâng cao nhận thức và thể hiện đầy đủ trách nhiệm trong thực hiện phát triển khoa học và công nghệ.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trên tinh thần nắm vững và vận dụng sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương. Trong chỉ đạo, điều hành cần kiên trì, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, tháo gỡ từng khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các chủ trương đã đề ra.

- Chú trọng lãnh đạo công tác phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể và các địa phương trong việc triển khai, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo ảnh hưởng đến kết quả thực hiện.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW, thời gian đến UBND huyện chỉ đạo các ngành chức năng và UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, nhiệm vụ cụ thể đã được giao.

Tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình triển khai các chương trình, đề án, dự án trong các kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp và đầu tư phát triển KH&CN đã được UBND huyện phê duyệt.

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị các Sở, ban ngành tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tài chính, về cơ chế để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đẩy mạnh đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu,... nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Có chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất.

- Cùng cố tổ chức và tăng biên chế của cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ cấp huyện bảo đảm có ít nhất 01 biên chế chuyên trách về khoa học và công nghệ.



Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-CT/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn huyện./.

***Nơi nhận:***

- Ban Tuyên giáo HU;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng KT&HT huyện;
- Lưu: VT, K4.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**